TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 347/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 6, ngày 14 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 160/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2019, về việc: "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà Hà Trương Thị Mỹ D, sinh năm 1995

Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn N, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Tấn N và bà Hà Trương Thị Mỹ D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn Tấn N và bà Hà Trương Thị Mỹ D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung. Ông Nguyễn Tấn N và bà Hà Trương Thị Mỹ D cùng thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Hà Gia K, sinh ngày 03/5/2018 cho bà Hà Trương Thị Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng và giao trẻ tên Nguyễn Hà Ngọc T, sinh ngày 27/10/2015 cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng. Bà D và ông Nguyễn Tấn N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Tấn N và bà Hà Trương Thị Mỹ D tự khai không có.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Tấn N và bà Hà Trương Thị Mỹ D tự khai không có.

- Về án phí dân sự trong vụ án ly hôn là: 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Hà Trương Thị Mỹ D tự nguyện chịu toàn bộ. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Hà Trương Thị Mỹ D đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0010919 ngày 14/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 6. Bà Hà Trương Thị Mỹ D được hoàn lại 150.000 đồng, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6.

3. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 199, Quyển số 01/2015 ngày 02/11/2015 của Ủy ban nhân dân Phường C, Quận C không còn hiệu lực kể từ ngày Tòa án ra quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận C;
- Chi cục THADS Q.C;
- UBND P.B, Q.C;
- Đương sự
- Lưu hồ sơ,Vp.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Bảy